

Số: /BC-UBND

Thiên Hương, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2026-2030

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tại Công văn số 10439/VP-TH ngày 21/10/2025, Ủy ban nhân dân phường Thiên Hương báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2026-2030 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Phường Thiên Hương được thành lập từ ngày 01/7/2025, theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV, trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Thiên Hương, phường Hoàng Lâm, một phần diện tích, dân số của phường Lê Hồng Phong (xã Kiền Bái cũ) và phần còn lại của phường Hoa Động với diện tích 21,10 km², dân số 45.140 người.

Là một đơn vị hành chính mới, phường Thiên Hương đã nhanh chóng vượt qua khó khăn ban đầu, ổn định tổ chức, củng cố nền hành chính hai cấp, khẳng định bản lĩnh và quyết tâm xây dựng bộ máy chính quyền phục vụ Nhân dân. Điểm nhấn lớn nhất là tinh thần đoàn kết, sự đồng lòng của hệ thống chính trị và Nhân dân, tạo nên động lực phát triển bền vững, ổn định của địa phương.

B. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025

Giai đoạn 2021 - 2025, nhờ sự lãnh đạo quyết liệt của Đảng ủy, HĐND, UBND, MTTQ và sự đồng thuận của Nhân dân, phường đã đạt nhiều kết quả quan trọng, nhiều chỉ tiêu thực hiện đảm bảo kế hoạch đề ra. Hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Công tác quản lý sử dụng đất đai được tăng cường. Giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được đảm bảo. Các biện pháp giảm nghèo, chính sách đối với những người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội được giải quyết kịp thời, những vấn đề xã hội bức xúc được quan tâm chỉ đạo giải quyết. Đảm bảo giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội; xử lý tốt các vụ việc đột xuất, bất ngờ. Cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh. Những tồn tại, hạn chế, bất cập trong công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền từng bước được khắc phục (*Chi tiết các chỉ tiêu tại Phụ lục*).

1. Phát triển kinh tế

Giai đoạn 2021-2025, mặc dù năm đầu chịu sự ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, song các xã, phường đã tập trung lãnh đạo vừa phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh; vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết, kinh tế trên địa bàn tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng khá cao; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng phát triển thương mại, dịch vụ, giảm mạnh tỷ trọng nông nghiệp trong các nhóm ngành kinh tế.

- Công tác thu ngân sách nhà nước luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị, được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt ngay từ đầu nhiệm kỳ. Nhờ đó, thu ngân sách trên địa bàn các xã, phường trong 5 năm 2021 - 2025 đạt 363,078 tỷ đồng. Kết quả thu đã có nhiều cải thiện so với nhiệm kỳ trước, tỷ lệ thu thường xuyên đã có chuyển biến rõ rệt.

- Tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 do cấp xã chủ đầu tư đạt 11,5 tỷ đồng. Trong đó, nguồn vốn từ ngân sách cấp trên bổ sung là 10,7 tỷ đồng; nguồn hỗ trợ đền bù công trình nhà nước bị ảnh hưởng khi xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu 0,8 tỷ. Từ năm 2022 đến nay toàn phường không có công trình đầu tư công được phân cấp (có nguồn thu từ đất). Về xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, phường đã thực hiện nghiêm túc Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025, trong đó ưu tiên bố trí vốn để xử lý dứt điểm các khoản nợ đọng phát sinh trước ngày 01/01/2015. Tính đến ngày 31/12/2024, không còn nợ xây dựng cơ bản.

- Xây dựng nông thôn mới, phát triển đô thị, nông nghiệp, quản lý quy hoạch, đất đai và bảo vệ môi trường:

Huy động nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu là khâu đột phá trong nhiệm kỳ. Trong bối cảnh đô thị hóa diễn ra nhanh, nông nghiệp - thủy sản không còn là ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn phường Thiên Hương. Tuy nhiên, việc triển khai tái cơ cấu lĩnh vực này vẫn được quan tâm, gắn với việc nâng cao hiệu quả sử dụng đất và bảo vệ môi trường sinh thái.

Lĩnh vực thủy sản được duy trì ổn định với 43,52 ha nuôi trồng, từng bước hình thành các vùng nuôi thâm canh theo quy hoạch, áp dụng tiến bộ kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Trong sản xuất trồng trọt và chăn nuôi, địa phương đã chú trọng ứng dụng khoa học kỹ thuật, phát triển mô hình gia trại, trang trại, từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung. Năng suất lúa bình quân đạt 130 tạ/ha/năm. Đáng chú ý, đã có 5 ha đất trồng lúa kém hiệu quả được chuyển đổi sang trồng cây ăn quả, cây hàng năm hoặc kết hợp nuôi trồng thủy sản. Công tác quản lý chăn nuôi được tăng cường; đã kê khai và kiểm soát 55 gia trại quy mô vừa và nhỏ.

Kinh tế tập thể được quan tâm đổi mới theo hướng thích ứng với đô thị hóa. Trên địa bàn phường hiện có 05 hợp tác xã đã chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2012, đạt 100% kế hoạch. Các hợp tác xã không ngừng mở rộng dịch

vụ, tham gia cung ứng sản phẩm ngoài lĩnh vực nông nghiệp.

Chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu được triển khai quyết liệt, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, trong đó đặc biệt phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân. Người dân không chỉ tham gia giám sát, mà còn trực tiếp đóng góp công sức, hiến đất, góp tiền, vật tư xây dựng các công trình dân sinh thiết thực. Toàn phường đã vận động 2.321 hộ dân hiến tặng 5,3 ha đất, trong đó 1,2 ha là đất ở, tổng giá trị ước tính trên 166,6 tỷ đồng (*theo bảng giá đất hiện hành*).

Trong hai năm 2023, năm 2024, nhờ sự quan tâm đầu tư của thành phố Hải Phòng và huyện Thủy Nguyên, các xã tiền thân của phường đã xây dựng thành công mô hình nông thôn mới kiểu mẫu, với tổng mức đầu tư trên 545 tỷ đồng. Hạ tầng giao thông - thủy lợi - điện chiếu sáng được cải thiện rõ rệt, với 32,9 km giao thông nông thôn được nâng cấp (gồm 60 tuyến đường, trong đó: 02 tuyến đường 9m, 07 tuyến 7m, 22 tuyến 5,5m và 29 tuyến 3,5m). Đặc biệt là hệ thống mương thoát nước và mặt đường được đầu tư đồng bộ, đã khắc phục căn bản tình trạng úng ngập kéo dài vào mùa mưa tại nhiều khu vực trước đây. Cơ sở hạ tầng giáo dục được đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của giáo dục hiện nay. 100% các trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; 05 trường đảm bảo các điều kiện đạt chuẩn và được công nhận chuẩn Quốc gia mức độ 2. Diện mạo nông thôn thay đổi rõ rệt theo hướng sáng - xanh - sạch - đẹp - văn minh, tạo niềm tin, sự phấn khởi trong Nhân dân và là cơ sở quan trọng để Thiên Hương từng bước phát triển theo định hướng đô thị sinh thái trong tương lai.

- *Công tác quản lý đất đai có nhiều chuyển biến tích cực.* Công tác quản lý quy hoạch đi vào nề nếp, số trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng giảm so với đầu nhiệm kỳ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Hàng năm, chủ động rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quản lý chặt chẽ đất công ích; triển khai phóng mặt bằng phục vụ triển khai các dự án của Trung ương, thành phố và địa phương, tập trung cao đối với các dự án trọng điểm như giải phóng mặt bằng dự án nâng cấp cải tạo Quốc lộ 10, cải tạo tỉnh lộ 352, dự án mở rộng khu công nghiệp Nam Cầu Kiền, dự án khu tái định cư thuộc Thiên Hương, Kiền Bái...; Trong nhiệm kỳ qua trên địa bàn các phường đã cấp 295 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; cấp 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo. Các phong trào “Chủ nhật Xanh - Sạch - Đẹp”, “Xây dựng phường Thiên Hương Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Văn minh” gắn với phong trào “xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được triển khai tích cực, hiệu quả; việc ra quân dọn vệ sinh môi trường, lập lại trật tự đường hè được triển khai thường xuyên; đẩy mạnh triển khai phân loại rác thải tại nguồn; tỷ lệ thu gom rác thải đạt 80%.

2. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

- Công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin, tuyên truyền được tăng cường, triển khai linh hoạt, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát với

nhiệm vụ chính trị của địa phương. Công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực thông tin, truyền thông được đẩy mạnh, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử, mạng xã hội của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị phát huy hiệu quả. Phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng và thể dục thể thao phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng, nổi bật ở các nội dung như ca múa nhạc, phong trào thể dục, thể thao tại các tổ dân phố phát triển mạnh mẽ: Bóng chuyền hơi, thể dục dưỡng sinh, Aerobic, văn nghệ quần chúng ...

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa tiếp tục được tăng cường theo đúng định hướng Nghị quyết số 26-NQ/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Thủy Nguyên khóa XXIII. Toàn phường hiện có 12 di tích được xếp hạng, trong đó có 03 di tích cấp quốc gia. Các di tích đều được quan tâm tu bổ, cải tạo khang trang, sạch đẹp. Hoạt động lễ hội đảm bảo an toàn, tiết kiệm, đáp ứng được nhu cầu tín ngưỡng của Nhân dân.

- Công tác giáo dục - đào tạo được chú trọng, chất lượng giáo dục tiếp tục duy trì. Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/HU ngày 30/6/2023 về phát triển giáo dục và đào tạo huyện Thủy Nguyên đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Cơ sở vật chất trường học được đầu tư đồng bộ, hiện đại, 09 trường được đầu tư xây mới 78 phòng học, phòng chức năng đảm bảo diện tích theo chuẩn, 04 trường được đầu tư xây mới nhà đa năng, 04 trường được đầu tư xây mới nhà vệ sinh giáo viên, học sinh, hệ thống phòng cháy, chữa cháy được trang bị đồng bộ cho các trường, nhiều hạng mục được sửa chữa, các trường học được kiên cố hóa, mỗi lớp học có một phòng học riêng; đảm bảo đầy đủ các phòng chức năng, phòng bộ môn, khu vui chơi, rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu tối thiểu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Số trường đạt chuẩn mức độ 2 là 5/12 trường (chiếm 41,7%, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra là 25%).

Chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên tiếp tục được nâng cao, bảo đảm cơ cấu và số lượng; tỷ lệ giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn đạt 98,5%, tăng 19,8% so với năm 2020. Tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp đạt trên 30%. Các trường học thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018. Công tác chuyển đổi số, đổi mới phương pháp dạy - học, nâng cao chất lượng toàn diện được các trường thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Tỷ lệ trẻ mầm non bị suy dinh dưỡng thấp hơn 3%. Các lĩnh vực phát triển của trẻ đạt từ 95% trở lên. Tỷ lệ học sinh tiểu học chuyển cấp đạt 100%, chuyển lớp đạt 99,5% trở lên. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%, tỷ lệ đỗ vào lớp 10 THPT đạt từ 78% - 85%, luôn nằm trong nhóm dẫn đầu thành phố Thủy Nguyên về chất lượng học sinh giỏi, kết quả thi vào lớp 10 THPT.

- Công tác dân số, y tế, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, nâng cao sức khỏe Nhân dân được quan tâm, triển khai đồng bộ, hiệu quả. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên duy trì ổn định ở mức dưới 1% (đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra). Công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh COVID - 19 được triển khai kịp thời, hiệu quả. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2025 đạt 95,1 %, tăng 4,6 % so với năm 2020. Hoạt động chăm sóc, giáo dục và bảo vệ

trẻ em có nhiều chuyển biến tích cực, 100% trẻ em được tiêm chủng mở rộng và cấp thẻ bảo hiểm y tế; các chương trình hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em được quan tâm thực hiện.

- An sinh xã hội được đẩy mạnh, công tác chăm lo các gia đình chính sách, người có công, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn ngày càng được quan tâm. Làm tốt công tác huy động các nguồn lực phục vụ an sinh xã hội, xoá nghèo, là địa phương đầu tiên xây dựng và triển khai Đề án xoá nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; cùng với nguồn hỗ trợ của Trung ương, Thành phố, phường đến nay không còn hộ nghèo, 100% hộ cận nghèo mua bảo hiểm xã hội tự nguyện; Trong nhiệm kỳ, đã hỗ trợ xây mới và sửa chữa 172 nhà ở cho người có công (6,8 tỷ đồng); hỗ trợ 12 nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo (628 triệu đồng); trao tặng 16.086 suất quà trị giá 30,741 tỷ đồng cho các đối tượng chính sách, xã hội. Đặc biệt, triển khai kịp thời các chính sách an sinh trong và sau đại dịch Covid - 19: chi trả hỗ trợ theo Nghị quyết 68/NQ-CP cho 2.823 lượt người (3,504 tỷ đồng). Đã hoàn thiện 01 hồ sơ đề nghị truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.

3. Công tác cải cách hành chính, phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số tiếp tục được chú trọng thực hiện. Triển khai tốt Hệ thống quản lý văn bản chỉ đạo điều hành, chữ ký số. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các xã, thị trấn (nay là Trung tâm phục vụ hành chính công) hoạt động thông suốt, hiệu quả, được người dân, tổ chức và doanh nghiệp đánh giá cao. Tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được cải thiện rõ nét.

Phát triển hạ tầng chính quyền số phục vụ cơ quan nhà nước, trên cơ sở kết hợp thế mạnh của mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng internet, trung tâm dữ liệu của cơ quan nhà nước. Nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin, cơ sở vật chất tại các phòng, ban, đơn vị và đảm bảo các trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in, máy scan...) đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến phát huy hiệu quả rõ nét, góp phần nâng cao tính kịp thời, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức hội nghị của chính quyền phường.

Triển khai hiệu quả Đề án 06 về xây dựng cơ sở dữ liệu dân cư. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nền tảng: quản lý lưu trú; các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự; quản lý đối tượng...

Xây dựng 10 phòng học thông minh tại 02 trường trung học cơ sở và 03 trường tiểu học trên địa bàn; có 02 trường có thư viện điện tử (trường Tiểu học Thiên Hương, trường Tiểu học Kiên Bái); 100% các trường triển khai hiệu quả thanh toán điện tử không dùng tiền mặt tại; 100% các trường Mầm non, Tiểu học, THCS sử dụng học bạ điện tử, hồ sơ điện tử.

4. Công tác quốc phòng – an ninh

Công tác quân sự quốc phòng an ninh được coi trọng. Lãnh đạo, chỉ đạo

hoàn thành toàn diện nhiệm vụ quốc phòng địa phương; quan tâm kiện toàn bổ sung lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; tổ chức huấn luyện theo kế hoạch của Ban chỉ huy quân sự thành phố. Duy trì lực lượng dân quân cơ động tham gia thường trực sẵn sàng chiến đấu, phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ, bảo đảm an ninh trật tự các ngày lễ, tết. Tuyên truyền thực hiện tốt Luật nghĩa vụ quân sự, công tác quản lý, khám tuyển, thăm tặng quà. Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao tân binh nhập ngũ và nghĩa vụ công an Nhân dân hàng năm. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; chi trả chế độ đãi ngộ của Đảng và Nhà nước đối với các gia đình chính sách trên địa bàn đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác.

Công an phường đã tập trung tham mưu cho Đảng uỷ, chính quyền, các cơ quan doanh nghiệp làm tốt công tác giữ gìn an ninh trật tự. Tăng cường tuần tra và kiểm soát, xử lý các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông trên các tuyến đường tỉnh 203, 351, 352, đảm bảo giao thông thông suốt. Tham mưu cho chính quyền xây dựng các kế hoạch đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy tại các khu dân cư, các chợ, thường xuyên phối hợp với đội cảnh sát phòng cháy, chữa cháy công an thành phố tiến hành kiểm tra hướng dẫn, đôn đốc công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn; tham mưu ra mắt Mô hình "Cổng trường an toàn giao thông", mô hình Camera an ninh và phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn với 12 tổ liên gia về phòng cháy, chữa cháy; lắp đặt 60 điểm phòng cháy, chữa cháy công cộng. Triển khai lắp hệ thống Camera an ninh trên các tuyến đường giao thông phường... Thường xuyên tuần tra, kiểm soát không để xảy ra phạm pháp hình sự và tội phạm hoạt động có tính chất xã hội đen sử dụng vũ khí nóng.

C. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM GIAI ĐOẠN 2026-2030

I. CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Hằng năm, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân 14 %/năm trở lên.

2. Hằng năm, tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân 14 %/năm trở lên; trong đó:

- Khu vực Nông nghiệp, thủy sản tăng 2,2%.
- Khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng 16,5%.
- Khu vực Dịch vụ tăng 15,8%.

3. Vốn đầu tư từ nguồn Ngân sách phường giai đoạn 2026 - 2030 đạt 150 tỷ đồng (nếu thành phố có phân cấp kinh phí nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất cho phường). Hàng năm, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt trên 95%.

4. Năm 2025, số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn là 250 doanh nghiệp. Đến năm 2030, số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn đạt 20

doanh nghiệp/1.000 dân, chuyển đổi 450 cơ sở sản xuất kinh doanh thành doanh nghiệp cơ sở.

5. Giai đoạn 2026 - 2030, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng bình quân 11%/năm.

6. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 0,5%

7. Hằng năm, chỉ tiêu gia đình văn hóa đạt trên 95%; tổ dân phố văn hóa đạt 100%.

8. Duy trì 100% các trường công lập các cấp đạt chuẩn Quốc gia, phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất 70% trường học đạt chuẩn cơ sở vật chất mức 2.

9. Đến năm 2030, 100% cơ sở giáo dục có ít nhất một phòng học thông minh. Mỗi cấp học Mầm non, tiểu học và trung học cơ sở có ít nhất một nhà đa năng.

10. Đến năm 2030, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.

11. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đến năm 2030 đạt trên 66% lực lượng lao động trong độ tuổi.

12. Đến năm 2030, duy trì 100% trạm y tế đạt chuẩn Quốc gia theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

13. Đến năm 2030 phấn đấu đạt chuẩn đô thị văn minh.

14. Hằng năm, tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 100%.

15. Hằng năm, tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%.

16. Hằng năm, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt 100%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt trên 85%; phấn đấu đến năm 2030 hồ sơ trực tuyến đạt trên 95%.

17. Đến năm 2030, có 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo

18. Hằng năm, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, tham gia nghĩa vụ công an nhân dân.

19. Tỷ lệ điều tra, khám phá các loại tội phạm hàng năm đạt từ 85% trở lên; tội phạm rất nghiêm trọng đạt từ 90% trở lên; tội phạm đặc biệt nghiêm trọng đạt 100%.

20. Đến năm 2027 chính quyền được công nhận đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện”.

II. LĨNH VỰC KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

1. Phát triển kinh tế

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển đô thị, tăng tỷ trọng công nghiệp, thương mại, dịch vụ. Tập trung khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý, hạ tầng kỹ thuật, quỹ đất để phát triển kinh tế nhanh và bền vững, phù hợp với quy hoạch chung của thành phố.

Phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ mới, tạo giá trị gia tăng cao; khuyến khích phát triển các cụm công nghiệp, làng nghề truyền thống. Phối hợp chặt chẽ với các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và triển khai các dự án trên địa bàn. Hỗ trợ phát triển các ngành nghề truyền thống: đóng mới, sửa chữa tàu thuyền, chế biến gỗ, cơ khí nghề mộc dân dụng...

Thúc đẩy phát triển mạnh các lĩnh vực dịch vụ, thương mại và du lịch; tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư mở rộng hệ thống chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, dịch vụ du lịch. Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, khuyến khích tiêu dùng nội địa, kết hợp hài hòa giữa thương mại hiện đại và truyền thống.

Tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng phát triển nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, thích ứng với biến đổi khí hậu. chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa; Tập trung tháo gỡ vướng mắc về đất đai; Hỗ trợ các doanh nghiệp tư nhân, Hợp tác xã, hộ sản xuất nông nghiệp tích tụ đất, thuê đất... để xây dựng các vùng sản xuất tập trung, diện tích lớn, chuyên canh cây trồng, chăn nuôi theo chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất đến tiêu dùng; nông nghiệp sinh thái kết hợp với du lịch trải nghiệm... nhằm nâng cao giá trị gia tăng của các sản phẩm nông nghiệp.

2. Công tác thu, chi ngân sách và huy động, sử dụng các nguồn lực cho đầu tư phát triển

Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp tăng thu ngân sách, khai thác tốt các nguồn thu tiềm năng, tạo lập các nguồn thu bền vững, giảm phụ thuộc thu từ đất. Thực hiện nghiêm Luật Ngân sách, tăng cường chống thất thu ngân sách, thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí. Phấn đấu hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu ngân sách thành phố giao.

Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực, tăng cường các giải pháp huy động vốn cho đầu tư phát triển phường, trong đó cần tập trung huy động nguồn vốn từ ngân sách nhà nước; thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp, vốn trong dân, liên doanh, liên kết, huy động các nguồn vốn tín dụng, xã hội hóa, vốn vay và các nguồn vốn khác; sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư, nhất là vốn ngân sách, không đầu tư dàn trải, tập trung ưu tiên xây dựng các công trình trọng điểm, thiết thực phục vụ phát triển kinh tế, dân sinh và phát triển đô thị.

3. Quản lý quy hoạch, phát triển đô thị

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của thành phố trong công tác rà soát, cập nhật, điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển Thiên Hương trở thành đô thị hiện đại, xứng tầm là một trong những đô thị trung tâm của thành phố Hải Phòng.

Thực hiện tốt chức năng quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn phường. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc xây dựng công

trình, nhà ở của người dân và doanh nghiệp đảm bảo tuân thủ quy hoạch và các quy định pháp luật; xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng trái phép, sai phép.

Phối hợp triển khai các dự án đầu tư phát triển hạ tầng đô thị trên địa bàn theo quy hoạch: tập trung vào nâng cấp, cải tạo hệ thống giao thông nội phường, các tuyến đường nhánh, đường dân sinh; đầu tư hệ thống chiếu sáng công cộng, thoát nước, cây xanh, công viên nhỏ phục vụ cộng đồng dân cư.

Chủ động đề xuất các nhu cầu đầu tư hạ tầng thiết yếu với thành phố; vận động Nhân dân tham gia giám sát và phối hợp thực hiện các dự án chỉnh trang đô thị, xây dựng nếp sống văn minh, bảo vệ không gian đô thị xanh - sạch - đẹp.

4. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu

Tăng cường quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai. Tập trung tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc về đất đai, đẩy mạnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở lần đầu, cấp đổi giấy chứng nhận đất nông nghiệp cho Nhân dân. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đất đai.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, quản lý chất thải, nước thải, tiếng ồn. Tuyên truyền, vận động Nhân dân xử lý, phân loại rác thải tại nguồn, xã hội hóa lĩnh vực môi trường. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường phòng chống thiên tai.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA – XÃ HỘI

Tiếp tục phát huy truyền thống văn hóa, cách mạng; xây dựng đời sống văn hóa mới. Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa; tổ chức tốt các lễ hội truyền thống. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể thao; phát triển du lịch gắn với di sản văn hóa và du lịch trải nghiệm nông nghiệp sinh thái...

Duy trì thành tích giáo dục, ưu tiên đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường học phù hợp sau sáp nhập, không để các điểm trường nhỏ lẻ trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đến trường của học sinh, đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông và có không gian phát triển đồng bộ, lâu dài, có cơ chế thu hút giáo viên chất lượng cao về địa phương. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, phát triển y tế cơ sở, đầu tư Trạm Y tế và khuyến khích y tế tư nhân. Triển khai hiệu quả các chính sách dân số, y tế dự phòng, BHYT toàn dân.

Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người có công, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định. Phát triển các chương trình đào tạo nghề, tạo việc làm, nâng cao thu nhập và chất lượng đời sống người dân. Thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, phòng chống tệ nạn xã hội.

III. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CHUYÊN ĐỔI SỐ

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho phát triển hạ tầng, nhất là

hạ tầng số, công nghệ số, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa nền hành chính và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có trình độ đáp ứng yêu cầu ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các công nghệ số để thay đổi phương thức và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị, làm động lực cho phát triển kinh tế nhanh, bền vững theo hướng công nghiệp, công nghệ cao; phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn; đầu tư lắp đặt các trạm BTS công nghệ 5G, ưu tiên các khu công nghiệp, đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền vững mạnh; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả hoạt động, điều hành và chất lượng phục vụ doanh nghiệp, phục vụ Nhân dân; tiến tới xây dựng chính quyền bền vững. Tăng cường ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng tổng thể theo tiêu chuẩn ISO 18091:2020 và ISO 9001:2015; Hệ thống thông tin dữ liệu dùng chung; Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; nâng cao tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; trên 70% hệ thống thông tin của phường vận hành trên nền tảng điện toán đám mây; trên 80% cơ sở dữ liệu của phường được số hóa và liên thông tới thành phố và Trung ương; trên 85% người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, điều hành, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ kết hợp với phòng chống tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ. Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; đẩy mạnh chuyển đổi vị trí công tác, sắp xếp, bố trí công chức theo cơ cấu ngạch công chức, viên chức và theo Đề án vị trí việc làm.

IV. CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG, AN NINH

Tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác quân sự quốc phòng địa phương. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh. Xây dựng lực lượng vũ trang phường vững mạnh toàn diện, sẵn sàng chiến đấu cao. Nâng cao chất lượng huấn luyện và quản lý chặt chẽ lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; nâng cao chất lượng tuyển chọn và hoàn thành chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ hằng năm. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Tăng cường quản lý đất quốc phòng, không để xảy ra vi phạm.

Chủ động nắm tình hình, giữ vững ổn định an ninh chính trị, bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội diễn ra trên địa bàn, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, xây dựng, triển khai, nhân rộng các mô hình điển hình về an ninh trật tự. Chủ động nắm tình hình, làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy; xây dựng phường không có tội phạm về ma túy, giữ vững ổn định tình hình địa phương, xây dựng môi trường sống an toàn, văn minh góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục, nâng cao nhận thức của người dân về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; đẩy mạnh thực hiện các mô hình liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm các tồn tại, vi phạm về phòng cháy, chữa cháy.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2026-2030 của Ủy ban nhân dân phường Thiên Hương./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND thành phố;
- Sở Tài chính;
- Thống kê thành phố;
- Lưu: VT, VP (B.T.M.Liên).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Diễn

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI
GIAI ĐOẠN 2021-2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQĐH	Thực hiện	So sánh NQ
1	Tỷ trọng các ngành:				
	+ Nông nghiệp - Thủy sản	%	16,5	9	Giảm
	+ Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng	%	55,7	60	Vượt chỉ tiêu
	+ Thương nghiệp - dịch vụ	%	27,8	31	Vượt chỉ tiêu
2	Sản xuất nông nghiệp:				
	+ Diện tích lúa hàng năm	ha	462	357	Không đạt chỉ tiêu
	+ Năng suất lúa	tạ	130	130	Đạt chỉ tiêu
	+ Tổng đàn lợn	con	6.200	14.000	Vượt chỉ tiêu
	+ Đàn gia cầm, thủy cầm	con	67.000	220.000	Vượt chỉ tiêu
3	Thu ngân sách nhà nước	%	100	100	Đạt chỉ tiêu
4	Thu nhập bình quân đầu người	triệu	80	92,1	Vượt chỉ tiêu
5	Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên	%	< 1	< 1	Đạt chỉ tiêu
6	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,2	0	Vượt chỉ tiêu
7	Tỷ lệ lao động có việc làm	%	100	95	Không đạt chỉ tiêu
8	Tỷ lệ dân tham gia bảo hiểm y tế	%	98	95	Không đạt chỉ tiêu
9	Chỉ tiêu trường học, trạm y tế				
	+ Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2	trường	4	5	Vượt chỉ tiêu
	+ Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2020 - 2025	trạm	4	4	Đạt chỉ tiêu
10	Xây dựng xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu trước năm 2025	xã	4	4	Đạt chỉ tiêu
11	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý	%	98	95	Không đạt chỉ tiêu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQDH	Thực hiện	So sánh NQ
12	Tỷ lệ dân được dùng nước hợp vệ sinh	%	100	100	Hoàn thành
13	Số hộ tham gia nộp phí vệ sinh môi trường	%	100	95	Không đạt
14	Hoàn thành chỉ tiêu công dân nhập ngũ hằng năm	%	100	100	Đạt chỉ tiêu
15	Giữ vững ANCT-TTATXH, không có trọng án	vụ		Giữ vững ANCT-TTATXH, không có trọng án	Đạt chỉ tiêu